

Số: 06/2025/QĐST- DS

Cao Phong, ngày 18 tháng 6 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2025/TLST-DS, ngày 06/5/2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận hoà giải thành về việc giải quyết vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú – Chủ tịch HĐQT. Đơn vị được ủy quyền khởi kiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh HB. Do ông: Lương Quang M, Người đứng đầu Chi nhánh HB, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam là đại diện theo Quyết định số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021 của Người đại diện theo pháp luật - Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam về việc ủy quyền tham gia tố tụng.

Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: Ông **Đinh Tiến D**, chức vụ: Giám Đốc phòng giao dịch CP. Địa chỉ: Khu 5, thị trấn CP, huyện CPh, tỉnh H B. (Theo Quyết định ủy quyền số 664/QĐ-BIDV.HB ngày 13/10/2023 của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh HB về việc ủy quyền lại tham gia tố tụng).

- **Bị đơn:** + Ông Trần Xuân T sinh năm 1982. Cư trú tại: Thôn 168, xã V T,

Huyện K, Tỉnh HB;

+ Bà Lê Thị Ánh T, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Tổ 8, phường Q Lâm, thành phố HBì, Tỉnh HB. Nơi công tác: Công an xã BT, Huyện CP, Tỉnh HB.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về trách nhiệm trả nợ:* Ông Trần Xuân T và bà Lê Thị Ánh T phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh HB tổng số tiền tính đến ngày 10/6/2025 là: 523.055.475đ (*Năm trăm hai mươi ba triệu không trăm năm mươi lăm nghìn bốn trăm bảy lăm đồng*).

Trong đó:

- Tiền nợ gốc là 395.000.000đ (*Ba trăm chín mươi lăm triệu đồng*);
- Tiền lãi trong hạn là 110.683.863đ (*Một trăm mười triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi ba đồng*).
- Tiền lãi quá hạn là: 17.371.612đ (*Mười bảy triệu ba trăm bảy một nghìn sáu trăm mười hai đồng*)

Ông Trần Xuân T và bà Lê Thị Ánh T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/6/2025 theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi ông Trần Xuân T và bà Lê Thị Ánh T thanh toán xong toàn bộ số nợ.

1.2. *Về xử lý tài sản bảo đảm:* Ông Trần Xuân T và bà Lê Thị Ánh T đồng ý để ngân hàng yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET – CLORADO 2.5 MT 4x4, BKS 28C – 051.41 đăng ký tên ông Trần Xuân T. Theo hợp đồng thế chấp số: 01/2018/11615704/HĐBĐ, lập ngày 04/10/2018, giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh HB với ông Trần Xuân T và bà Lê Thị Ánh T. Số tiền thu được từ việc phát mại tài sản sẽ được thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ của ông Trần Xuân T và bà Lê Thị Ánh T với Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hòa Bình, số tiền còn thừa sẽ được trả lại cho ông Trần Xuân T và bà Lê Thị Ánh T. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản không đủ để thực hiện nghĩa vụ thì ông Trần Xuân T và bà Lê Thị Ánh T phải có nghĩa vụ liên đới tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ, khoản nợ sẽ được chia đôi mỗi người chịu một nửa, tương đương 1/2 (Một phần hai) của khoản nợ.

2. Về án phí: Ông Trần Xuân T và bà Lê Thị Ánh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí của vụ án là 12.461.100đ (*Mười hai bốn trăm sáu mươi một nghìn một trăm đồng*). Cụ thể ông Trần Xuân T phải nộp 6.230.550đ (*Sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn năm năm mươi đồng*); bà Lê Thị Ánh T phải nộp 6.230.550đ (*Sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn năm năm mươi đồng*). Ngân hàng không phải nộp.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam, số tiền tạm ứng án phí là 12.320.000đ (*Mười hai triệu ba trăm hai mươi nghìn*

đồng), theo biên lai thu số 0003013 ngày 29/4/2025 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong, tỉnh HB.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND H. CP;
- THADS H.CP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Thịnh